



## THƯ MỜI BÀY TỎ QUAN TÂM

**Hiệp định viện trợ số:** TF0B7834

**Tên gói thầu:** Gói thầu ICS – 35 (Hoạt động 2.1.1.1). Thuê tuyển 02 chuyên gia trong nước tư vấn xây dựng Sổ tay TGPL

1. Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản. Cơ quan chủ quản của Dự án là Bộ Tư pháp. Dự án được thực hiện trong 4 năm từ 2022-2026 tại Hà Nội, Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh, thành phố khác được lựa chọn trong quá trình thực hiện Dự án;
2. Thực hiện Kế hoạch đấu thầu năm 2025 của Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” phê duyệt kèm theo Quyết định số 69/QĐ-BTP ngày 10/01/2025 của Bộ Tư pháp, Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp (Ban QLDACT) triển khai việc đăng tuyển thuê 02 tư vấn cá nhân trong nước phục vụ Dự án;
3. Phạm vi công việc và yêu cầu về năng lực đối với Tư vấn cá nhân được mô tả chi tiết trong Điều khoản tham chiếu (TOR) đính kèm;
4. Ban QLDACT mời các Tư vấn cá nhân có đủ tư cách hợp lệ bày tỏ quan tâm về việc cung cấp dịch vụ tư vấn nêu trên. Các Tư vấn cá nhân phải cung cấp hồ sơ chứng minh rằng mình có đủ năng lực và kinh nghiệm liên quan để thực hiện dịch vụ tư vấn;
5. Các Tư vấn cá nhân quan tâm cần tuân thủ các quy định tại Mục III, đoạn 3.14, 3.16 và 3.17 trong Quy chế Đấu thầu mua sắm dành cho Bên vay vốn tài trợ dự án đầu tư của Ngân hàng Thế giới, Ấn bản lần thứ 4, tháng 11/2020 (“Quy chế đấu thầu mua sắm”), trong đó có quy định về chính sách của Ngân hàng Thế giới về xung đột lợi ích;
6. Tư vấn cá nhân sẽ được lựa chọn theo phương pháp tuyển chọn Tư vấn cá nhân - IC được quy định trong Quy chế đấu thầu mua sắm;
7. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ đồng chí Phan Thị Thu Hà, Số điện thoại: 024.6273.9645; email: bqldact.moj@gmail.com;
8. Hồ sơ quan tâm của Tư vấn phải được gửi tới bqldact.moj@gmail.com hoặc địa chỉ dưới đây từ ngày 24./6./2025 đến 17h00 ngày 10./7./2025:

Văn phòng Ban quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp

Địa chỉ: Nhà N3, Trụ sở Bộ Tư pháp số 60 Trần phú, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024.6273.9527

E-mail: bqldact.moj@gmail.com



NGÂN HÀNG  
THẾ GIỚI TẠI  
VIỆT NAM

CHÍNH PHỦ NHẬT  
BẢN

QUỸ PHÁT TRIỂN XÃ  
HỘI NHẬT BẢN

BAN QUẢN LÝ DỰ  
ÁN CHUYÊN TRÁCH  
CỦA BỘ TƯ PHÁP

**ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU  
VỀ VIỆC THUÊ TUYỂN CHUYÊN GIA**

|                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tên Dự án:</b>                                 | Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế”                                                                                                                                                                                                  |
| <b>Gói thầu ICS – 35<br/>(Hoạt động 2.1.1.1):</b> | Thuê tuyển 02 chuyên gia trong nước tư vấn xây dựng Sổ tay TGPL                                                                                                                                                                                                           |
| <b>Số lượng:</b>                                  | Hai (02) chuyên gia trong nước                                                                                                                                                                                                                                            |
| <b>Mục đích:</b>                                  | Cung cấp những hướng dẫn về nghiệp vụ TGPL cho người thực hiện TGPL khi thực hiện TGPL trong lĩnh vực hình sự, hôn nhân gia đình, lao động, việc làm theo quy định của pháp luật trong nước và kinh nghiệm các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.                |
| <b>Địa điểm:</b>                                  | Hà Nội và các địa phương theo tình hình thực tế.                                                                                                                                                                                                                          |
| <b>Thời gian:</b>                                 | - Chuyên gia nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế làm việc 16 ngày (có thể không liên tục trong thời hạn 60 ngày) kể từ ngày ký Hợp đồng tư vấn.<br>- Chuyên gia xây dựng sổ tay làm việc 24 ngày (có thể không liên tục trong thời hạn 70 ngày) kể từ ngày ký Hợp đồng tư vấn. |
| <b>Giám sát hợp đồng:</b>                         | Bộ Tư pháp                                                                                                                                                                                                                                                                |
| <b>Hạn nộp hồ sơ</b>                              | Từ ngày <u>24</u> / <u>06</u> /2025 đến 17h00 ngày <u>10</u> / <u>07</u> /2025                                                                                                                                                                                            |

## I. BỐI CẢNH VÀ THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

### 1. Thông tin chung về dự án

Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản. Cơ quan chủ quản

của Dự án là Bộ Tư pháp. Dự án được thực hiện trong 4 năm: 2022-2026 tại Hà Nội, Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh, thành phố khác được lựa chọn trong quá trình thực hiện Dự án.

Dự án được phê duyệt và thực hiện phù hợp với chủ trương thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, xóa đói, giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... được nêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và Nghị quyết số 142/2016/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021- 2025, Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban nhân quyền Liên hợp quốc, trong đó giao Bộ Tư pháp “tăng số lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý, đặc biệt là trợ giúp pháp lý cho các đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó có nạn nhân của hành vi xâm phạm quyền dân sự và chính trị”.

Trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý, Dự án phù hợp với mục tiêu trọng tâm, định hướng của Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý và Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 đó là lấy người được trợ giúp pháp lý làm trung tâm, nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý, tập trung thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý, truyền thông về trợ giúp pháp lý và thu hút xã hội tham gia hoạt động trợ giúp pháp lý.

## **2. Mục tiêu của Dự án**

Dự án có mục tiêu tổng thể là cải thiện việc cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý và thúc đẩy trao quyền pháp lý cho các đối tượng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý, tập trung vào Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh được lựa chọn tại khu vực miền núi phía Bắc.

Các mục tiêu cụ thể bao gồm:

- Nâng cao nhận thức của người dân về trợ giúp pháp lý và tăng cường khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ trợ giúp pháp lý.
- Tăng cường sự tham gia trợ giúp pháp lý của tổ chức xã hội phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

## **3. Các hợp phần của Dự án**

Dự án có 4 hợp phần, cụ thể như sau:

- + **Hợp phần 1:** Nâng cao khả năng tiếp cận trợ giúp pháp lý của người dân ở cơ sở, đặc biệt là nhóm người nghèo, dân tộc thiểu số và những người dễ bị tổn thương khác ở khu

vực miền núi phía Bắc. Hợp phần này tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc hiện nay là người dân chưa sử dụng nhiều dịch vụ trợ giúp pháp lý (mặc dù không phải trả phí);

+ **Hợp phần 2:** Tập trung vào việc nâng cao năng lực một cách toàn diện (bao gồm các kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý và kỹ năng mềm) của những người thực hiện trợ giúp pháp lý và các công chức có liên quan như thẩm phán, công tố viên, điều tra viên... trong thực hiện trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự phối hợp, liên kết, qua đó giúp cho các hoạt động trợ giúp pháp lý được thực hiện hiệu quả, có chất lượng;

+ **Hợp phần 3:** Hướng tới việc thí điểm thực hiện một số hoạt động nhằm nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý. Hợp phần này gồm các hoạt động huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội có đủ điều kiện trong thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý gắn với việc cải thiện đời sống của người được trợ giúp pháp lý có tính bền vững và đề xuất việc thiết kế một hệ thống kiểm soát chặt chẽ chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý.

+ **Hợp phần 4:** Quản lý dự án, hành chính, theo dõi và đánh giá, phổ biến thông tin.

#### **4. Thực trạng công tác TGPL**

Sau hơn 27 năm thành lập, đặc biệt là từ khi đổi mới công tác TGPL và sau hơn 6 năm triển khai Luật TGPL năm 2017 đến nay, hệ thống TGPL ở Trung ương và địa phương đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận như: Thể chế về TGPL ngày càng được hoàn thiện; tổ chức thực hiện TGPL được sắp xếp, tăng cường; hoạt động TGPL ngày càng đi vào nề nếp, tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm là thực hiện vụ việc, nhất là vụ việc tham gia tố tụng; chất lượng dịch vụ TGPL ngày càng được nâng cao, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được TGPL. Năng lực của đội ngũ trợ giúp viên pháp lý đã dần được nâng cao và trở thành đội ngũ nòng cốt cung cấp dịch vụ TGPL cho người thuộc diện được TGPL.

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về TGPL hiện nay có 21 văn bản (01 Luật, 01 Nghị định, 13 Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và 06 Thông tư liên tịch). TGPL được thực hiện trong tất cả các lĩnh vực trừ lĩnh vực kinh doanh thương mại. Đối tượng TGPL hiện nay đã được mở rộng theo Luật Tư pháp người chưa thành niên và Luật Phòng chống mua bán người (hiện có 28 diện đối tượng). Trong quá trình triển khai thực hiện Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn thi hành đến nay đã phát sinh yêu cầu hướng dẫn người thực hiện TGPL, viên chức của Trung tâm TGPL nhà nước về các nội dung liên quan đến nghiệp vụ TGPL; TGPL trong lĩnh vực dân sự, lao động, việc làm... ; một số lưu ý khi thực hiện TGPL cho đối tượng đặc thù; giải đáp vướng mắc liên quan đến điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

## **II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC**

### **1. Mục tiêu công việc**

Mục tiêu của công việc này là xây dựng Sổ tay TGPL hướng dẫn người thực hiện TGPL trong quá trình thực hiện nghiệp vụ TGPL, giải quyết vướng mắc bao gồm vướng

mắc theo quy định của pháp luật trong nước và trong lĩnh vực hình sự (bạo lực gia đình, bạo lực giới, trẻ em, người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi); lĩnh vực dân sự (gia đình, thừa kế,...); lao động việc làm.

## **2. Phạm vi công việc**

**2.1. Chuyên gia thứ nhất** nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế (bao gồm cả các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên) phục vụ việc xây dựng sổ tay TGPL; sẽ thực hiện các công việc sau:

- Xây dựng kế hoạch triển khai công việc để đạt được mục tiêu nêu tại Mục 1 nói trên;
- Xây dựng đề cương báo cáo nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế hướng dẫn người thực hiện TGPL trong quá trình thực hiện nghiệp vụ TGPL, giải quyết vướng mắc trong lĩnh vực hình sự, dân sự, lao động việc làm;
- Nghiên cứu, tổng hợp các quy định của Điều ước quốc tế có liên quan đến TGPL trong lĩnh vực hình sự (bạo lực gia đình, bạo lực giới, trẻ em, người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi); lĩnh vực dân sự (gia đình, thừa kế,...); lao động việc làm; và kinh nghiệm của một số nước trong việc xây dựng sổ tay TGPL.
- Các công việc khác có liên quan đến việc xây dựng Sổ tay TGPL (phần kinh nghiệm quốc tế);
- Phối hợp với chuyên gia trong nước trong quá trình xây dựng Sổ tay TGPL (phần kinh nghiệm quốc tế).

**2.2. Chuyên gia thứ hai** nghiên cứu quy định pháp luật trong nước để xây dựng Sổ tay TGPL; sẽ thực hiện các công việc sau:

- Nghiên cứu thực trạng công tác TGPL nói chung, các quy trình nghiệp vụ TGPL nói riêng; các vướng mắc trong thực hiện vụ việc TGPL...
- Xây dựng Đề cương Sổ tay bao gồm các nội dung: (i) quy định pháp luật trong nước về TGPL trong lĩnh vực hình sự (bạo lực gia đình, bạo lực giới, trẻ em, người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi); lĩnh vực dân sự (gia đình, thừa kế,...); lao động việc làm. (ii) Hỏi đáp vướng mắc điển hình TGPL trong lĩnh vực hình sự, dân sự, lao động việc làm;
- Xây dựng dự thảo Sổ tay theo Đề cương đã được phê duyệt;
- Tham gia cuộc họp, các buổi thảo luận chuyên môn với các bên có liên quan để xây dựng nội dung Sổ tay;
- Sửa chữa, chỉnh lý, hoàn chỉnh nội dung Sổ tay trên cơ sở ý kiến của Ban Quản lý dự án và Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý.
- Bàn giao tất cả các sản phẩm có liên quan đến các nội dung sử dụng trong công việc cho Ban Quản lý dự án. Không sử dụng cho bên thứ ba và các công việc khác của tư vấn.
- Các công việc khác có liên quan đến việc xây dựng Sổ tay TGPL.

### 3. Thời gian, địa điểm thực hiện và kết quả dự kiến

#### 3.1. Chuyên gia thứ nhất

- Thời gian thực hiện: Dự kiến làm việc 16 ngày (có thể không liên tục nhưng không quá 60 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng tư vấn).

- Địa điểm thực hiện: tại Việt Nam hoặc địa điểm khác phù hợp (có thể làm việc online nếu ở ngoài Việt Nam).

- Kết quả dự kiến:

| STT | Nhiệm vụ                                                                                                     | Thời hạn                                                                                                                                                                                                                               |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Kế hoạch triển khai các công việc nêu tại Mục 2.2. “Phạm vi công việc”.                                      | Gửi Ban quản lý dự án chậm nhất là sau 05 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn.                                                                                                                                                 |
| 2   | Dự kiến Đề cương báo cáo nghiên cứu                                                                          | Gửi Ban quản lý dự án chậm nhất là sau 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng tư vấn.                                                                                                                                                          |
| 3   | Nghiên cứu, tổng hợp các quy định của Điều ước quốc tế, kinh nghiệm của các nước trong xây dựng sổ tay TGPL. | Gửi Ban quản lý dự án chậm nhất sau 20 ngày kể từ ngày được phê duyệt đề cương và tiếp tục hoàn thiện theo yêu cầu của Ban Quản lý dự án trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Ban Quản lý dự án (nếu có). |
| 4   | Hoàn thiện báo cáo nghiên cứu (tối thiểu 30 trang, không kể phụ lục nếu có)                                  | Hoàn thiện gửi Ban quản lý dự án sau 10 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến góp ý                                                                                                                                                         |

Báo cáo nghiên cứu được thực hiện bằng Tiếng Việt hoặc tiếng Anh, hoàn thành và gửi Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và TGPL cho ý kiến về chuyên môn. Sau khi hoàn thành tài liệu chuyên gia nộp cho Ban Quản lý dự án.

#### 3.2. Chuyên gia thứ hai

- Thời gian thực hiện: Dự kiến làm việc 24 ngày (có thể không liên tục trong thời hạn 70 ngày) kể từ ngày ký Hợp đồng tư vấn.

- Địa điểm thực hiện: tại Việt Nam

- Kết quả dự kiến:

| STT | Kết quả dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thời hạn                                                                                              |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Kế hoạch triển khai các công việc nêu tại Mục 2.2. “phạm vi công việc”.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Gửi Ban Quản lý dự án chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng                           |
| 2   | Xây dựng đề cương Sổ tay TGPL                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Gửi Ban Quản lý dự án chậm nhất 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng                                        |
| 3   | Xây dựng Sổ tay TGPL (tối thiểu 30 trang, không bao gồm phụ lục); tập trung vào các nội dung sau:<br><br>- Quy định pháp luật trong nước về TGPL hình sự (bạo lực gia đình, bạo lực giới, trẻ em, người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi); lĩnh vực dân sự (gia đình, thừa kế,...); lao động việc làm<br><br>- Hỏi đáp vướng mắc điển hình TGPL trong lĩnh vực hình sự, dân sự, lao động việc làm;. | Gửi Ban Quản lý dự án chậm nhất 20 ngày kể từ ngày đề cương được duyệt                                |
| 4   | Hoàn thiện Sổ tay trên cơ sở ý kiến của Ban Quản lý dự án và Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý.                                                                                                                                                                                                                                                                                | Hoàn thiện gửi Ban Quản lý dự án chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được các ý kiến góp ý |

Sổ tay TGPL được thực hiện bằng Tiếng Việt, hoàn thành và gửi Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và TGPL cho ý kiến về chuyên môn. Sau khi hoàn thực hiện thì nộp cho Ban Quản lý dự án.

### **5. Tài liệu, thiết bị được cung cấp và chế độ báo cáo**

Chuyên gia chủ động bố trí trang thiết bị làm việc, được cung cấp các thông tin về TGPL khi cần thiết bảo đảm đúng quy định, có thể đề nghị Ban Quản lý dự án cung cấp các tài liệu tham khảo (nếu có).

Chuyên gia có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý dự án, Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý trong quá trình làm việc để đạt được mục tiêu công việc đề ra, định kỳ hàng tháng cập nhật tiến độ công việc cho Ban Quản lý dự án và Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý.

## **III. LỰA CHỌN CHUYÊN GIA**

## **1. Điều kiện lựa chọn chuyên gia thứ nhất (nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế)**

### **a. Điều kiện chung**

- Công dân Việt Nam có địa chỉ thường trú tại Việt Nam, có phẩm chất đạo đức tốt, có lý lịch rõ ràng hoặc công dân nước khác có lý lịch rõ ràng.
- Có đủ sức khỏe để đảm nhận công việc;
- Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, cải tạo không giam giữ hoặc chưa được xóa án tích.

### **b. Điều kiện cụ thể**

Chuyên gia cần đáp ứng những yêu cầu tối thiểu như sau:

- Có trình độ thạc sỹ Luật;
- Có kinh nghiệm làm việc trong công tác pháp luật từ 10 năm trở lên;
- Cam kết tuân thủ các cam kết về môi trường, xã hội và quy định của Dự án;
- Có kiến thức liên quan đến điều ước quốc tế, ưu tiên có kinh nghiệm liên quan đến quyền con người, trợ giúp pháp lý;
- Có kinh nghiệm trong việc nghiên cứu, xây dựng tài liệu về trợ giúp pháp lý hoặc quyền con người;
- Đã từng nghiên cứu tài liệu nước ngoài về xây dựng tài liệu hướng dẫn về TGPL.

### **Ưu tiên các ứng viên có các điều kiện sau:**

- Đã từng tham gia hoạt động dự án trong việc xây dựng tài liệu về quyền con người, xây dựng các sổ tay về quyền con người hoặc thực hiện các nghiên cứu so sánh;
- Đã từng làm việc với các cơ quan nhà nước và tổ chức quốc tế về các dự án tương tự;
- Đã có phối hợp với Vụ Pháp luật quốc tế hoặc Cục Trợ giúp pháp lý (trước đây);
- Tiếng Anh thành thạo.

## **2. Điều kiện lựa chọn chuyên gia thứ hai**

### **a. Điều kiện chung**

- Công dân Việt Nam, có địa chỉ thường trú tại Việt Nam, có phẩm chất đạo đức tốt, có lý lịch rõ ràng;
- Có đủ sức khỏe để đảm nhận công việc;
- Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, cải tạo không giam giữ hoặc chưa được xóa án tích.

### **b. Điều kiện cụ thể**

- Có trình độ thạc sỹ luật.
- Có kinh nghiệm trong công tác pháp luật hoặc TGPL từ 10 năm trở lên.
- Cam kết tuân thủ các cam kết về môi trường, xã hội và quy định của Dự án.

- Ưu tiên người có kinh nghiệm trong việc hợp tác với Cục TGPL (trước đây) trong việc xây dựng tài liệu chuyên môn về TGPL.

### **3. Thù lao, chi phí đi lại và công tác phí**

Ứng viên đề xuất thù lao theo chuyên môn của mình. Sau khi chuyên gia gửi đề xuất, Ban Quản lý dự án căn cứ trình độ chuyên môn của chuyên gia, định mức chi tiêu để chấm điểm và trao đổi cụ thể về thù lao của chuyên gia trên cơ sở định mức chi tiêu của dự án.

### **4. Cách thức lựa chọn**

Ban Quản lý dự án sẽ lựa chọn chuyên gia thông qua cách thức lựa chọn cạnh tranh phù hợp với hướng dẫn của WB.

### **5. Cách thức nộp hồ sơ**

Ứng viên nộp hồ sơ (gồm sơ yếu lý lịch, bản sao các bằng cấp có liên quan, thư ứng tuyển kèm CV bằng tiếng Việt và tiếng Anh) qua [bqldact.moj@gmail.com](mailto:bqldact.moj@gmail.com) hoặc gửi trực tiếp tới Văn phòng Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp tại: Nhà N3, Trụ sở Bộ Tư pháp số 60 Trần phú, Ba Đình, Hà Nội.

Mọi thông tin chi tiết liên hệ Phan Thị Thu Hà, Số điện thoại: 024.6273.9645; email: [bqldact.moj@gmail.com](mailto:bqldact.moj@gmail.com).

Hạn nộp hồ sơ: Từ ngày 24./6./2025 đến 17h00 ngày 10./7./2025.

Chú ý: Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp sẽ không trả lại hồ sơ bản cứng mà ứng viên đã nộp./.